

Bản án số: 70/2020/HS-ST
Ngày 27 - 10 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu

Các Hội thẩm:

1. Bà Cao Thị Hồng Châu

2. Ông Y Tha Mlô

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn T Ngọc, Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh
Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2020/HSST
ngày 01 tháng 10 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST -
HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Công T, sinh ngày 21 tháng 5 năm 1999 tại tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông;
Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con
ông Nguyễn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1981 ; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự

Ngày 08/4/2020 bị Công an xã Quảng Hiệp xử phạt 750.000 đồng về hành vi
gây rối trật tự công cộng quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 5 Nghị định
167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 theo Quyết định số 05/QĐ-CAX ngày 08/4/2020.

Nhân thân: Ngày 08/4/2020 bị Công an xã Quảng Hiệp xử phạt 750.000 đồng
về hành vi gây rối trật tự công cộng quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 5 Nghị định
167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 theo Quyết định số 05/QĐ-CAX ngày 08/4/2020
đến nay bị cáo chưa thi hành quyết định trên.

Ngày 01/7/2020 bị công an huyện CưMgar xử phạt vi phạm hành chính với
hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1
Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 theo Quyết định số 28/QĐ-
XPVPHC ngày 01/7/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25 tháng 6 năm 2020, hiện đang tạm giam tại trại
tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 24/6/2020, Nguyễn Công T (là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2019) đi cùng với một người tên T2 (đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch) trên xe gắn máy (xe thuộc quyền sở hữu của T2, chưa xác định được biển số xe) đi từ xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk đến thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực đường X thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk thì T2 nói T ngồi trên xe đợi để T2 đi vào mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì T2 đi ra đưa cho T cầm và ngồi phía sau xe máy của T2. Cùng lúc này tổ công tác của Công an huyện CưM'gar phát hiện thì T2 lái xe bỏ chạy còn T bị bắt giữ cùng với vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 577/GĐMT-PC09 ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) gói nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy; có khối lượng 0,3273 gam, loại: Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 62/CT – VKS, ngày 28 tháng 09 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định đã truy tố và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Công T phạm tội:

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy bị cáo Nguyễn Công T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM’gar truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của nhà nước về các chất gây nghiện mà còn xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, tội phạm về hình sự như cướp giật, trộm cắp... hiện nay loại tội phạm về ma túy đang diễn ra phức tạp. Một trong những biện pháp nhằm đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy là việc xử lý các hành vi phạm tội về ma túy thật nghiêm khắc. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân lương thiện, sống biết tôn trọng pháp luật cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 08/4/2020 bị Công an xã Quảng Hiệp xử phạt 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 theo Quyết định số 05/QĐ-CAX ngày 08/4/2020 đến nay bị cáo chưa thi hành quyết định trên.

Ngày 01/7/2020 bị công an huyện CưMgar xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 theo Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2020.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên T2 dùng xe chở Nguyễn Công T đi mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar đã điều tra xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar tách hành vi của các đối tượng trên ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2854 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định được niêm phong

trong 01 phong bì có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Văn A, Lê Khắc N và đóng dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 02 năm 03 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25 tháng 6 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2854 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong 01 phong bì có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Văn A, Lê Khắc N và đóng dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CưM'gar, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- CA huyện; VKS huyện CưM'gar;
- T.H.A Dân sự; T.H.A Hình sự ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền Diệu